

Số: 326/QĐ-HLK

Tân Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh sách học sinh được đề nghị thực hiện hỗ trợ học phí
Năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CHUYÊN HOÀNG LÊ KHA

Căn cứ Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 05/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường trung học phổ thông chuyên Hoàng Lê Kha trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1069/SGDDĐT-KHTC ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện học phí năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Tổ trưởng Tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách gồm **926** học sinh được đề nghị hỗ trợ học phí năm học 2025-2026 của Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha: (danh sách đính kèm).

Điều 2. Mức đề nghị hỗ trợ học phí theo quy định tại Nghị quyết số 52/2023/NQ-HĐND ngày 20/7/2023, Nghị quyết số 69/2024/NQ-HĐND ngày 22/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh. Tổng kinh phí hỗ trợ là: **583.380.000đ** (Năm trăm tám mươi ba triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Điều 3. Kế toán nhà trường, bộ phận, cá nhân có liên quan và học sinh có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các bộ phận, cá nhân trong nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Khắc Đức

DANH SÁCH HỌC SINH
Được đề nghị hỗ trợ học phí năm học 2025-2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 326/QĐ-HLK ngày 22/9/2025
của Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Hoàng Lê Kha)

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
1	10VA	Vũ Tuấn Anh	31/12/2010	9	70.000	630.000
2	10VA	Dương Đình Thư Các	17/11/2010	9	70.000	630.000
3	10VA	Nguyễn Lê Ánh Dương	30/09/2010	9	70.000	630.000
4	10VA	Đỗ Minh Đức	21/03/2010	9	70.000	630.000
5	10VA	Trần Bảo Hạnh	29/04/2010	9	70.000	630.000
6	10VA	Ngô Ngọc Hân	15/03/2010	9	70.000	630.000
7	10VA	Nguyễn Gia Hân	02/07/2010	9	70.000	630.000
8	10VA	Nguyễn Hoàng Gia Hân	03/04/2010	9	70.000	630.000
9	10VA	Đỗ Linh Hương	10/03/2010	9	70.000	630.000
10	10VA	Nguyễn Trương Ngọc Khánh	15/05/2010	9	70.000	630.000
11	10VA	Nguyễn Hoàng Kim	05/12/2010	9	70.000	630.000
12	10VA	Trần Hà Lan	01/01/2010	9	70.000	630.000
13	10VA	Nguyễn Quỳnh Bảo Linh	26/03/2010	9	70.000	630.000
14	10VA	Mai Diễm My	01/05/2010	9	70.000	630.000
15	10VA	Lê Kim Ngân	29/11/2010	9	70.000	630.000
16	10VA	Nguyễn Trần Kim Ngân	16/11/2010	9	70.000	630.000
17	10VA	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	21/03/2010	9	70.000	630.000
18	10VA	Nguyễn Trần Ánh Ngọc	31/01/2010	9	70.000	630.000
19	10VA	Lê Thành Nhân	13/07/2010	9	70.000	630.000
20	10VA	Hồ Quỳnh Như	19/04/2010	9	70.000	630.000
21	10VA	Nguyễn Tấn Phúc	22/11/2010	9	70.000	630.000
22	10VA	Võ Hoàng Nam Phương	24/05/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
23	10VA	Hồ Như Thảo	19/03/2010	9	70.000	630.000
24	10VA	Trần An Phát Thịnh	01/08/2010	9	70.000	630.000
25	10VA	Trần Lê Song Thịnh	01/02/2010	9	70.000	630.000
26	10VA	Trần Hồng Anh Thư	17/01/2010	9	70.000	630.000
27	10VA	Trần Hoàng Bảo Thy	31/07/2010	9	70.000	630.000
28	10VA	Kiều Nhã Trúc	03/08/2010	9	70.000	630.000
29	10VA	Nguyễn Vũ Minh Uyên	18/01/2010	9	70.000	630.000
30	10VA	Trần Quốc Vinh	25/09/2010	9	70.000	630.000
31	10VA	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	26/08/2010	9	70.000	630.000
32	10VA	Nguyễn Trần Hiếu Vy	06/02/2010	9	70.000	630.000
33	10VA	Phan Phương Thảo Vy	12/10/2010	9	70.000	630.000
34	10VA	Nguyễn Trần Bảo Xuân	09/02/2010	9	70.000	630.000
35	10VA	Lê Kim Yên	16/06/2010	9	70.000	630.000
36	10TO	Nguyễn Hữu Bảo	25/08/2010	9	70.000	630.000
37	10TO	Nguyễn Phước Bảo	28/03/2010	9	70.000	630.000
38	10TO	Phan Nguyễn Thái Bảo	06/01/2010	9	70.000	630.000
39	10TO	Phan Ngọc Minh Châu	01/06/2010	9	70.000	630.000
40	10TO	Hồ Thái Cường	25/09/2010	9	70.000	630.000
41	10TO	Lê Hùng Dũng	02/03/2010	9	70.000	630.000
42	10TO	Ngô Phạm Nhật Dương	09/08/2010	9	70.000	630.000
43	10TO	Phạm Văn Đông	10/10/2010	9	70.000	630.000
44	10TO	Nguyễn Ngọc Hương Giang	18/04/2010	9	70.000	630.000
45	10TO	Lê Quốc Hào	22/06/2010	9	70.000	630.000
46	10TO	Lê Hoàng	07/05/2010	9	70.000	630.000
47	10TO	Trịnh Gia Hưng	13/03/2010	9	70.000	630.000
48	10TO	Nguyễn Quang Khải	18/02/2010	9	70.000	630.000
49	10TO	Lâm Gia Khang	21/01/2010	9	70.000	630.000
50	10TO	Nguyễn Bảo Khang	23/06/2010	9	70.000	630.000
51	10TO	Phạm Gia Khánh	22/09/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
52	10TO	Trần Lê Anh Khôi	25/08/2010	9	70.000	630.000
53	10TO	Phạm Nguyễn Khánh Ngân	23/11/2010	9	70.000	630.000
54	10TO	Nguyễn Võ Thanh Nghị	08/09/2010	9	70.000	630.000
55	10TO	Tổng Mẫn Nghị	23/03/2010	9	70.000	630.000
56	10TO	Trương Huỳnh Bảo Ngọc	09/11/2010	9	70.000	630.000
57	10TO	Nguyễn Hữu Minh Quang	06/07/2010	9	70.000	630.000
58	10TO	Phạm Anh Quân	15/03/2010	9	70.000	630.000
59	10TO	Hương Thị Như Quỳnh	08/02/2010	9	70.000	630.000
60	10TO	Bùi Hoàng Bảo Thiên	25/11/2010	9	70.000	630.000
61	10TO	Nguyễn Lương Thiện	14/08/2010	9	70.000	630.000
62	10TO	Nguyễn Thị Minh Thư	25/11/2010	9	70.000	630.000
63	10TO	Dương Trung Tín	20/09/2010	9	70.000	630.000
64	10TO	Nguyễn Bùi Bảo Trâm	13/09/2010	9	70.000	630.000
65	10TO	Nguyễn Huỳnh Quốc Triệu	04/04/2010	9	70.000	630.000
66	10TO	Hoàng Quốc Việt	12/09/2010	9	70.000	630.000
67	10TO	Nguyễn Quang Vinh	29/03/2010	9	70.000	630.000
68	10LI	Nguyễn Thị Trâm Anh	09/01/2010	9	70.000	630.000
69	10LI	Lê Gia Bảo	07/07/2010	9	70.000	630.000
70	10LI	Nguyễn Bảo Châu	17/11/2010	9	70.000	630.000
71	10LI	Nguyễn Khánh Duy	25/01/2010	9	70.000	630.000
72	10LI	Lê Tấn Đạt	11/11/2010	9	70.000	630.000
73	10LI	Nguyễn Lê Gia Hân	27/01/2010	9	70.000	630.000
74	10LI	Dương Huy Hoàng	20/11/2010	9	70.000	630.000
75	10LI	Nguyễn Trọng Hoàng	13/03/2010	9	70.000	630.000
76	10LI	Nguyễn Bảo Ka	03/01/2010	9	70.000	630.000
77	10LI	Trần Minh An Khang	27/08/2010	9	70.000	630.000
78	10LI	Nguyễn Huỳnh Minh Khôi	01/10/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
79	10LI	Dương Ngọc Hoàng Kim	09/01/2010	9	70.000	630.000
80	10LI	Ngô Tùng Lâm	30/06/2010	9	70.000	630.000
81	10LI	Lê Ngọc Lễ	28/09/2010	9	70.000	630.000
82	10LI	Nguyễn Phương Linh	08/02/2010	9	70.000	630.000
83	10LI	Nguyễn Hải Long	09/02/2010	9	70.000	630.000
84	10LI	Huỳnh Tấn Lộc	26/02/2010	9	70.000	630.000
85	10LI	Dương Gia Minh	02/12/2010	9	70.000	630.000
86	10LI	Võ Nguyễn Phương Nghi	20/07/2010	9	70.000	630.000
87	10LI	Huỳnh Nhã Nguyên	20/08/2010	9	70.000	630.000
88	10LI	Đặng Nguyễn Trí Nhân	18/11/2010	9	70.000	630.000
89	10LI	Huỳnh Minh Nhân	12/11/2010	9	70.000	630.000
90	10LI	Lâm Gia Lộc Phát	31/08/2010	9	70.000	630.000
91	10LI	Nguyễn Phạm Mai Phương	24/04/2010	9	70.000	630.000
92	10LI	Võ Ngọc Như Quỳnh	11/01/2010	9	70.000	630.000
93	10LI	Nguyễn Đình Sang	21/11/2010	9	70.000	630.000
94	10LI	Huỳnh Minh Thành	09/09/2010	9	70.000	630.000
95	10LI	Lê Quốc Thịnh	04/01/2010	9	70.000	630.000
96	10LI	Võ Hà Hồng Thủy	03/02/2010	9	70.000	630.000
97	10LI	Đoàn Quang Thức	19/09/2010	9	70.000	630.000
98	10LI	Nguyễn Kiều Trâm	25/10/2010	9	70.000	630.000
99	10LI	Nguyễn Trần Bảo Trân	25/08/2010	9	70.000	630.000
100	10LI	Nguyễn Minh Trí	24/04/2010	9	70.000	630.000
101	10LI	Nguyễn Phú Trí	09/04/2010	9	70.000	630.000
102	10HO	Nguyễn Đặng Duy An	12/12/2010	9	70.000	630.000
103	10HO	Lê Nguyễn Minh Anh	11/01/2010	9	70.000	630.000
104	10HO	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	17/06/2010	9	70.000	630.000
105	10HO	Phạm Hữu Minh Đạt	18/08/2010	9	70.000	630.000
106	10HO	Vũ Thu Hà	01/09/2010	9	70.000	630.000
107	10HO	Nguyễn Nam Hải	24/10/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
108	10HO	Phạm Kiến Hào	17/12/2010	9	70.000	630.000
109	10HO	Nguyễn Ngọc Hân	26/01/2010	9	70.000	630.000
110	10HO	Trần Xuân Hoàng	29/11/2010	9	70.000	630.000
111	10HO	Nguyễn Võ Duy Khang	04/02/2010	9	70.000	630.000
112	10HO	Phan Đăng Khoa	17/02/2010	9	70.000	630.000
113	10HO	Cao Trung Kiên	08/02/2010	9	70.000	630.000
114	10HO	Nguyễn Đắc Long	04/11/2010	9	70.000	630.000
115	10HO	Đặng Trần Khánh Ngọc	23/08/2010	9	70.000	630.000
116	10HO	Đoàn Bảo Ngọc	11/07/2010	9	70.000	630.000
117	10HO	Phạm Khánh Ngọc	31/08/2010	9	70.000	630.000
118	10HO	Phan Thanh Nhân	22/04/2010	9	70.000	630.000
119	10HO	Nguyễn Phương Nhi	23/10/2010	9	70.000	630.000
120	10HO	Lê Nguyễn Quỳnh Nhu	09/10/2010	9	70.000	630.000
121	10HO	Nguyễn An Phú	26/01/2010	9	70.000	630.000
122	10HO	Trương Vĩnh Phúc	16/05/2010	9	70.000	630.000
123	10HO	Nguyễn Hoàng Quân	14/03/2010	9	70.000	630.000
124	10HO	Phạm Đặng Chính Quân	18/08/2010	9	70.000	630.000
125	10HO	Phạm Trần Như Quỳnh	17/08/2010	9	70.000	630.000
126	10HO	Nguyễn Thị Thanh Tâm	27/10/2010	9	70.000	630.000
127	10HO	Ngô Thành Thái	30/12/2010	9	70.000	630.000
128	10HO	Nguyễn Như Thành	17/09/2010	9	70.000	630.000
129	10HO	Nguyễn Uy Thành	16/05/2010	9	70.000	630.000
130	10HO	Nguyễn Hoàng Phú Thịnh	03/10/2010	9	70.000	630.000
131	10HO	Lương Phúc Thuận	31/10/2010	9	70.000	630.000
132	10HO	Nguyễn Ngọc Đan Thư	06/11/2010	9	70.000	630.000
133	10HO	Trần Nguyễn Minh Thư	01/05/2010	9	70.000	630.000
134	10HO	Đoàn Thanh Trúc	09/04/2010	9	70.000	630.000
135	10HO	Khưu Nhã Trúc	22/11/2010	9	70.000	630.000
136	10HO	Nguyễn Ngọc Như Ý	03/11/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
137	10SI	Võ Nguyễn Hồng Châu	09/05/2010	9	70.000	630.000
138	10SI	Phạm Nguyễn Nhất Duy	09/08/2010	9	70.000	630.000
139	10SI	Hồ Kỳ Duyên	11/02/2010	9	70.000	630.000
140	10SI	Phan Minh Đạt	20/12/2010	9	70.000	630.000
141	10SI	Trần Tô Hương Giang	09/09/2010	9	70.000	630.000
142	10SI	Đinh Tô Hồng Hạnh	24/02/2010	9	70.000	630.000
143	10SI	Dương Kim Hoàng	23/07/2010	9	70.000	630.000
144	10SI	Lê Tiểu Huy	14/04/2010	9	70.000	630.000
145	10SI	Nguyễn Hoàng Quang Huy	26/01/2010	9	70.000	630.000
146	10SI	Nguyễn Phước Hưng	04/09/2010	9	70.000	630.000
147	10SI	Phạm Gia Hưng	10/03/2010	9	70.000	630.000
148	10SI	Phạm Nguyễn An Khang	18/03/2010	9	70.000	630.000
149	10SI	Nguyễn Bá Bảo Lâm	22/10/2010	9	70.000	630.000
150	10SI	Nguyễn Mai Linh	18/05/2010	9	70.000	630.000
151	10SI	Đặng Nhật Minh	06/12/2010	9	70.000	630.000
152	10SI	Lê Thị Kim Ngân	05/05/2010	9	70.000	630.000
153	10SI	Nguyễn Kim Ngân	11/07/2010	9	70.000	630.000
154	10SI	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	24/06/2010	9	70.000	630.000
155	10SI	Trần Kim Ngân	07/12/2010	9	70.000	630.000
156	10SI	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	30/04/2010	9	70.000	630.000
157	10SI	Nguyễn Sỹ Nguyên	03/08/2010	9	70.000	630.000
158	10SI	Võ Hồng Nhung	04/03/2010	9	70.000	630.000
159	10SI	Bùi Nguyễn Phương Phi	27/09/2010	9	70.000	630.000
160	10SI	Phan Trần Hữu Phước	13/11/2010	9	70.000	630.000
161	10SI	Nguyễn Mai Phương	17/01/2010	9	70.000	630.000
162	10SI	Trương Thị Như Quỳnh	05/06/2010	9	70.000	630.000
163	10SI	Nguyễn Minh Tâm	26/03/2010	9	70.000	630.000
164	10SI	Phạm Phương Thảo	27/05/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
165	10SI	Nguyễn Dương Hồng Thẩm	09/02/2010	9	70.000	630.000
166	10SI	Lâm Trường Thịnh	07/09/2010	9	70.000	630.000
167	10SI	Nguyễn Thị Anh Thư	21/04/2010	9	70.000	630.000
168	10SI	Trần Diệp Trâm	31/03/2010	9	70.000	630.000
169	10SI	Ngô Bảo Trân	21/11/2010	9	70.000	630.000
170	10SI	Trần Thanh Trúc	25/10/2010	9	70.000	630.000
171	10SI	Lại Đan Uyên	02/02/2010	9	70.000	630.000
172	10A1	Trần Thúy An	31/01/2010	9	70.000	630.000
173	10A1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	19/03/2010	9	70.000	630.000
174	10A1	Trần Ngọc Ngân Anh	09/09/2010	9	70.000	630.000
175	10A1	Võ Hoàng Phương Anh	11/01/2010	9	70.000	630.000
176	10A1	Tạ Hoàng Dũng	14/02/2010	9	70.000	630.000
177	10A1	Nguyễn Trí Đoàn	27/01/2010	9	70.000	630.000
178	10A1	Phan Minh Đông	13/01/2010	9	70.000	630.000
179	10A1	Trần Ngọc Minh Ha	14/12/2010	9	70.000	630.000
180	10A1	Hoàng Khánh Hà	31/08/2010	9	70.000	630.000
181	10A1	Phạm Cẩm Hằng	21/05/2010	9	70.000	630.000
182	10A1	Trần Ngọc Minh Hằng	20/01/2010	9	70.000	630.000
183	10A1	Lê Hoàng Bảo Hân	01/05/2010	9	70.000	630.000
184	10A1	Nguyễn Ngọc An Hòa	01/01/2010	9	70.000	630.000
185	10A1	Lê Mạnh Hùng	05/03/2010	9	70.000	630.000
186	10A1	Nguyễn Gia Hưng	31/03/2010	9	70.000	630.000
187	10A1	Nguyễn Văn Phúc Khang	30/03/2010	9	70.000	630.000
188	10A1	Nguyễn Hữu Quốc Khánh	23/06/2010	9	70.000	630.000
189	10A1	Võ Nam Khôi	17/09/2010	9	70.000	630.000
190	10A1	Nguyễn Lê Ngọc Linh	19/09/2010	9	70.000	630.000
191	10A1	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	21/07/2010	9	70.000	630.000
192	10A1	Lâm Việt Trường Minh	08/11/2010	9	70.000	630.000
193	10A1	Nguyễn Công Minh	19/02/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
194	10A1	Lê Lương Hoàn Mỹ	21/03/2010	9	70.000	630.000
195	10A1	Đặng Vương Bảo Nguyên	12/05/2010	9	70.000	630.000
196	10A1	Huỳnh Gia Nhi	01/07/2010	9	70.000	630.000
197	10A1	Huỳnh Quang Phúc	26/05/2010	9	70.000	630.000
198	10A1	Trần Nguyễn Khánh Phương	08/02/2010	9	70.000	630.000
199	10A1	Lê Nguyễn Trúc Quỳnh	22/06/2010	9	70.000	630.000
200	10A1	Nguyễn Mai Quỳnh	03/01/2010	9	70.000	630.000
201	10A1	Lê Huỳnh Minh Thư	24/02/2010	9	70.000	630.000
202	10A1	Nguyễn Ngọc Anh Thư	16/05/2010	9	70.000	630.000
203	10A1	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	30/03/2010	9	70.000	630.000
204	10A1	Nguyễn Phương Ngọc Trâm	09/11/2010	9	70.000	630.000
205	10A1	Lê Hồ Thanh Trúc	20/02/2010	9	70.000	630.000
206	10A1	Trần Quang Vinh	23/03/2010	9	70.000	630.000
207	10A2	Đặng Trâm Anh	23/10/2010	9	70.000	630.000
208	10A2	Nguyễn Trần Vân Anh	16/04/2010	9	70.000	630.000
209	10A2	Lý Phạm Bảo Châu	27/03/2010	9	70.000	630.000
210	10A2	Bùi Việt Dũng	29/05/2010	9	70.000	630.000
211	10A2	Văn Thế Duy	16/05/2010	9	70.000	630.000
212	10A2	Ngô Thị Yến Duyên	03/07/2010	9	70.000	630.000
213	10A2	Nguyễn Triều Dương	12/03/2010	9	70.000	630.000
214	10A2	Huỳnh Trung Hiếu	09/01/2010	9	70.000	630.000
215	10A2	Quách Xuân Hiếu	29/01/2010	9	70.000	630.000
216	10A2	Lương Tuấn Kha	22/03/2010	9	70.000	630.000
217	10A2	Trương Thiên Khải	14/06/2010	9	70.000	630.000
218	10A2	Nguyễn Trần Khang	09/06/2010	9	70.000	630.000
219	10A2	Trần Quốc Khánh	15/08/2010	9	70.000	630.000
220	10A2	Vũ Ngọc Khánh	10/01/2010	9	70.000	630.000
221	10A2	Nguyễn Phạm Gia Khiêm	21/09/2010	9	70.000	630.000
222	10A2	Nguyễn Trung Kiên	08/02/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
223	10A2	Nguyễn Thiên Kim	19/04/2010	9	70.000	630.000
224	10A2	Huỳnh Bảo Ngân	29/01/2010	9	70.000	630.000
225	10A2	Đặng Ngọc Nghi	16/09/2010	9	70.000	630.000
226	10A2	Nhan Gia Nghi	09/09/2010	9	70.000	630.000
227	10A2	Võ Thái Thành Nhân	19/07/2010	9	70.000	630.000
228	10A2	Nguyễn Đỗ Thiên Phúc	16/01/2010	9	70.000	630.000
229	10A2	Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	02/04/2010	9	70.000	630.000
230	10A2	Phạm Lê Hà Phương	01/01/2010	9	70.000	630.000
231	10A2	Lê Hoàng Bảo Trân	22/10/2010	9	70.000	630.000
232	10A2	Trần Viễn Triết	15/09/2010	9	70.000	630.000
233	10A2	Nguyễn Huỳnh Thanh Trúc	04/02/2010	9	70.000	630.000
234	10A2	Nguyễn Anh Tuấn	09/09/2010	9	70.000	630.000
235	10A2	Võ Kiều Uyên	01/11/2010	9	70.000	630.000
236	10A2	Nguyễn Ngọc Khánh Vân	13/01/2010	9	70.000	630.000
237	10A2	Nguyễn Phương Vy	16/02/2010	9	70.000	630.000
238	10SU	Nguyễn Trịnh Kim Bình	05/01/2010	9	70.000	630.000
239	10SU	Nguyễn Thị Thu Dung	02/08/2010	9	70.000	630.000
240	10SU	Nguyễn Thành Đạt	24/08/2010	9	70.000	630.000
241	10SU	Trung Thị Hậu	01/08/2009	9	70.000	630.000
242	10SU	Đỗ Hoàng Huy	12/08/2010	9	70.000	630.000
243	10SU	Trương Tuấn Kiệt	08/05/2010	9	70.000	630.000
244	10SU	Lê Trúc Lam	31/03/2010	9	70.000	630.000
245	10SU	Lê Nguyễn Anh Minh	11/02/2010	9	70.000	630.000
246	10SU	Lê Tuấn Minh	20/12/2010	9	70.000	630.000
247	10SU	Võ Phát Minh	21/05/2010	9	70.000	630.000
248	10SU	Ngô Nguyễn Khánh Ngọc	04/03/2010	9	70.000	630.000
249	10SU	Trần Bảo Ngọc	27/10/2010	9	70.000	630.000
250	10SU	Diệp Minh Nhân	01/01/2010	9	70.000	630.000
251	10SU	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	13/08/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
252	10SU	Trần Ngọc Yến Nhi	13/09/2010	9	70.000	630.000
253	10SU	Võ Bảo An Nhiên	11/01/2010	9	70.000	630.000
254	10SU	Nguyễn Hoàng Thảo Như	17/03/2010	9	70.000	630.000
255	10SU	Mai Trần Gia Phát	20/11/2010	9	70.000	630.000
256	10SU	Trần Thành Phát	11/11/2010	9	70.000	630.000
257	10SU	Nguyễn Lý Quốc	05/10/2010	9	70.000	630.000
258	10SU	Nguyễn Trung Tín	29/01/2010	9	70.000	630.000
259	10SU	Phạm Phúc Toàn	13/02/2010	9	70.000	630.000
260	10SU	Nguyễn Lê Thùy Trâm	13/05/2010	9	70.000	630.000
261	10SU	Lý Vương Triều	14/04/2010	9	70.000	630.000
262	10SU	Nguyễn Phương Trúc	01/04/2010	9	70.000	630.000
263	10SU	Phạm Bảo Uyên	03/11/2010	9	70.000	630.000
264	10SU	Phan Ngọc Thảo Vy	27/06/2010	9	70.000	630.000
265	10TI	Lê Thị Bình An	23/08/2010	9	70.000	630.000
266	10TI	Nguyễn Hoàng Bách	08/01/2010	9	70.000	630.000
267	10TI	Nguyễn Lâm Gia Bảo	23/09/2010	9	70.000	630.000
268	10TI	Trần Đặng Gia Bảo	17/04/2010	9	70.000	630.000
269	10TI	Nguyễn Lê Phúc Duy	06/07/2010	9	70.000	630.000
270	10TI	Nguyễn Phan Khánh Duy	06/02/2010	9	70.000	630.000
271	10TI	Phạm Nguyễn Bảo Duy	01/01/2010	9	70.000	630.000
272	10TI	Nguyễn Ngọc Quang Dương	05/09/2010	9	70.000	630.000
273	10TI	Đỗ Tất Đạt	25/12/2010	9	70.000	630.000
274	10TI	Lâm Quốc Độ	11/08/2010	9	70.000	630.000
275	10TI	Trần Hoàng Đức	11/07/2010	9	70.000	630.000
276	10TI	Trần Minh Đức	11/06/2010	9	70.000	630.000
277	10TI	Nguyễn Ngọc Hoan	08/06/2010	9	70.000	630.000
278	10TI	Phạm Quốc Huy	19/11/2010	9	70.000	630.000
279	10TI	Võ Minh Huy	25/08/2010	9	70.000	630.000
280	10TI	Đoàn Chấn Hưng	07/09/2010	9	70.000	630.000
281	10TI	Ngô Gia Hưng	23/01/2010	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
282	10TI	Nguyễn Khanh	29/03/2010	9	70.000	630.000
283	10TI	Phan Thị Vân Lam	23/09/2010	9	70.000	630.000
284	10TI	Ngô Đức Long	20/04/2010	9	70.000	630.000
285	10TI	Nguyễn Nhật Minh	09/05/2010	9	70.000	630.000
286	10TI	Phạm Võ Trúc My	16/01/2010	9	70.000	630.000
287	10TI	Nguyễn Xuân Nghi	20/04/2010	9	70.000	630.000
288	10TI	Lê Hiếu Thảo Nguyễn	22/03/2010	9	70.000	630.000
289	10TI	Nguyễn Phạm Thành Nhân	01/03/2010	9	70.000	630.000
290	10TI	Nguyễn Thanh Phúc	01/08/2010	9	70.000	630.000
291	10TI	Võ Nhật Quang	01/01/2010	9	70.000	630.000
292	10TI	Nguyễn Danh Thái	03/07/2010	9	70.000	630.000
293	10TI	Nguyễn Minh Thiện	16/07/2010	9	70.000	630.000
294	10TI	Phan Quốc Thịnh	09/07/2010	9	70.000	630.000
295	10TI	Trần Gia Thuận	15/03/2010	9	70.000	630.000
296	10TI	Trần Thanh Trúc	16/01/2010	9	70.000	630.000
297	10TI	Lê Nguyễn Khánh Vy	05/08/2010	9	70.000	630.000
298	10TI	Võ Thị Phương Vy	13/09/2010	9	70.000	630.000
299	11VA	Huỳnh Vũ Trâm Anh	05/12/2009	9	70.000	630.000
300	11VA	Nguyễn Ngọc Lan Anh	06/10/2009	9	70.000	630.000
301	11VA	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	28/06/2009	9	70.000	630.000
302	11VA	Trần Gia Bảo	24/06/2009	9	70.000	630.000
303	11VA	Đào Hồng Châu	06/09/2009	9	70.000	630.000
304	11VA	Nguyễn Hoàng Linh Chi	12/11/2009	9	70.000	630.000
305	11VA	Huỳnh Thị Thùy Dung	27/07/2009	9	70.000	630.000
306	11VA	Nguyễn Nhật Duy	02/06/2009	9	70.000	630.000
307	11VA	Trần Ngọc Khánh Đan	07/07/2009	9	70.000	630.000
308	11VA	Trang Quốc Đạt	01/04/2009	9	70.000	630.000
309	11VA	Trần Hoàng Thục Đoan	03/02/2009	9	70.000	630.000
310	11VA	Trần Thị Mỹ Hạnh	29/10/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
311	11VA	Nguyễn Thị Minh Hiếu	19/02/2009	9	70.000	630.000
312	11VA	Nguyễn Phan Hoàng Hương	23/06/2009	9	70.000	630.000
313	11VA	Phạm Hoàng Anh Khoa	18/05/2009	9	70.000	630.000
314	11VA	Nguyễn Thị Thiên Kim	30/05/2009	9	70.000	630.000
315	11VA	Nguyễn Thị Thanh Mai	02/02/2009	9	70.000	630.000
316	11VA	Trần Nguyễn Kim Ngân	01/04/2009	9	70.000	630.000
317	11VA	Lê Trần Hồng Nghi	08/12/2009	9	70.000	630.000
318	11VA	Ngô Nguyễn Bảo Ngọc	18/02/2009	9	70.000	630.000
319	11VA	Nguyễn Lê Như Ngọc	20/03/2009	9	70.000	630.000
320	11VA	Đặng Hà Ánh Nguyệt	28/08/2009	9	70.000	630.000
321	11VA	Ngô Gia Nhi	02/04/2009	9	70.000	630.000
322	11VA	Nguyễn Huỳnh Như	06/05/2009	9	70.000	630.000
323	11VA	Nguyễn Khánh Quyên	16/06/2009	9	70.000	630.000
324	11VA	Huỳnh Phạm Như Quỳnh	06/02/2009	9	70.000	630.000
325	11VA	Trịnh Hoài Thu	08/01/2009	9	70.000	630.000
326	11VA	Nguyễn Thế Tiến	01/11/2009	9	70.000	630.000
327	11VA	Trần Thanh Tuyền	17/10/2009	9	70.000	630.000
328	11VA	Huỳnh Thanh Uyên	01/01/2009	9	70.000	630.000
329	11VA	Nguyễn Thị Như Ý	28/03/2009	9	70.000	630.000
330	11VA	Phan Hồng Ngọc Ý	13/12/2009	9	70.000	630.000
331	11VA	Nguyễn Mộng Hoàng Yến	21/11/2009	9	70.000	630.000
332	11TO	Lê Nguyễn Hồng Anh	31/12/2009	9	70.000	630.000
333	11TO	Phan Thị Vân Anh	10/07/2009	9	70.000	630.000
334	11TO	Võ Nguyễn Tuấn Anh	02/06/2009	9	70.000	630.000
335	11TO	Nguyễn Vũ Thiên Ân	04/05/2009	9	70.000	630.000
336	11TO	Nguyễn Minh Đăng	03/12/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
337	11TO	Nguyễn Vũ Minh Hoàng	07/09/2009	9	70.000	630.000
338	11TO	Đình Quốc Huy	03/01/2009	9	70.000	630.000
339	11TO	Võ Nguyễn Hoàng Khải	28/09/2009	9	70.000	630.000
340	11TO	Vũ Đăng Khôi	02/10/2009	9	70.000	630.000
341	11TO	Đào Tuấn Kiệt	28/07/2009	9	70.000	630.000
342	11TO	Nguyễn Ngọc Thanh Lam	24/11/2009	9	70.000	630.000
343	11TO	Nguyễn Tấn Lợi	31/03/2009	9	70.000	630.000
344	11TO	Huỳnh Khải Minh	12/09/2009	9	70.000	630.000
345	11TO	Nguyễn Hoàng Minh	12/11/2009	9	70.000	630.000
346	11TO	Vương Khánh Minh	17/01/2009	9	70.000	630.000
347	11TO	Thái Hà Thiên Ngân	15/12/2009	9	70.000	630.000
348	11TO	Nguyễn Minh Nghi	17/03/2009	9	70.000	630.000
349	11TO	Hồ Thiên Phúc	11/03/2009	9	70.000	630.000
350	11TO	Nguyễn Lê Minh Quân	19/07/2009	9	70.000	630.000
351	11TO	Trần Thị Như Quỳnh	25/04/2009	9	70.000	630.000
352	11TO	Phan Đỗ Thanh Thái	20/08/2009	9	70.000	630.000
353	11TO	Hà Võ Phương Thảo	04/05/2009	9	70.000	630.000
354	11TO	Trương Phương Thảo	23/06/2009	9	70.000	630.000
355	11TO	Âu Khương Thịnh	22/04/2009	9	70.000	630.000
356	11TO	Lê Phước Thịnh	16/02/2009	9	70.000	630.000
357	11TO	Trần Nguyễn Minh Thọ	01/01/2009	9	70.000	630.000
358	11TO	Võ Anh Tuyên	17/04/2009	9	70.000	630.000
359	11TO	Huỳnh Trúc Tuyền	30/06/2009	9	70.000	630.000
360	11TO	Lê Long Vũ	31/01/2009	9	70.000	630.000
361	11TO	Nguyễn Như Ý	01/01/2009	9	70.000	630.000
362	11LI	Trương Phương Anh	13/01/2009	9	70.000	630.000
363	11LI	Nguyễn Sơn Bách	03/03/2009	9	70.000	630.000
364	11LI	Trần Lê Hải Dương	07/06/2009	9	70.000	630.000
365	11LI	Nguyễn Thanh Hải	25/03/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
366	11LI	Phạm Huỳnh Anh Hào	09/10/2009	9	70.000	630.000
367	11LI	Lê Thúy Hằng	15/11/2009	9	70.000	630.000
368	11LI	Võ Lê Minh Hưng	09/08/2009	9	70.000	630.000
369	11LI	Nguyễn Mai Anh Khiêm	23/07/2009	9	70.000	630.000
370	11LI	Nguyễn Anh Khoa	12/10/2009	9	70.000	630.000
371	11LI	Trần Lê Đăng Khoa	06/03/2009	9	70.000	630.000
372	11LI	Trần Sĩ Lâm	03/02/2009	9	70.000	630.000
373	11LI	Lê Tiến Mạnh	14/06/2009	9	70.000	630.000
374	11LI	Huỳnh Công Đức Minh	21/12/2009	9	70.000	630.000
375	11LI	Nguyễn Hữu Minh	07/04/2009	9	70.000	630.000
376	11LI	Vương Hoàng Minh	22/07/2009	9	70.000	630.000
377	11LI	Nguyễn Dương Trà My	18/02/2009	9	70.000	630.000
378	11LI	Trần Phan Khả My	23/03/2009	9	70.000	630.000
379	11LI	Nguyễn Thành Nam	19/06/2009	9	70.000	630.000
380	11LI	Đặng Võ Đức Nguyên	30/05/2009	9	70.000	630.000
381	11LI	Bùi Trọng Nhân	09/01/2009	9	70.000	630.000
382	11LI	Bùi Hữu Phúc	14/10/2009	9	70.000	630.000
383	11LI	Cao Trần Tiến Phúc	30/01/2009	9	70.000	630.000
384	11LI	Nguyễn Nhật Tân	16/08/2009	9	70.000	630.000
385	11LI	Lê Hoàng Thái	08/12/2009	9	70.000	630.000
386	11LI	Nguyễn Hưng Thịnh	31/10/2009	9	70.000	630.000
387	11LI	Dương Hồng Thọ	01/07/2009	9	70.000	630.000
388	11LI	Cao Hồ Minh Triết	04/09/2009	9	70.000	630.000
389	11LI	Nguyễn Ánh Tuyết	05/02/2009	9	70.000	630.000
390	11LI	Phạm Cát Tường	26/06/2009	9	70.000	630.000
391	11LI	Nguyễn Kiến Văn	29/10/2009	9	70.000	630.000
392	11LI	Ngô Thái Vinh	28/12/2009	9	70.000	630.000
393	11LI	Nguyễn Đăng Vương	30/07/2009	9	70.000	630.000
394	11HO	Nguyễn Thị Trâm Anh	10/02/2009	9	70.000	630.000
395	11HO	Nguyễn Tuấn Anh	01/01/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
396	11HO	Phan Ngọc Phương Anh	13/05/2009	9	70.000	630.000
397	11HO	Nguyễn Thanh Chương	15/09/2009	9	70.000	630.000
398	11HO	Nguyễn Minh Đăng	21/11/2009	9	70.000	630.000
399	11HO	Phan Hồ Thanh Hằng	29/03/2009	9	70.000	630.000
400	11HO	Nguyễn Vinh Hiển	14/05/2009	9	70.000	630.000
401	11HO	Nguyễn Trọng Hùng	31/01/2009	9	70.000	630.000
402	11HO	Nguyễn Thanh Huy	09/04/2009	9	70.000	630.000
403	11HO	Tô Bảo Khang	18/04/2009	9	70.000	630.000
404	11HO	Nguyễn Tiến Khoa	02/10/2009	9	70.000	630.000
405	11HO	Lê Xuân Mai	25/08/2009	9	70.000	630.000
406	11HO	Kiều Trà My	29/12/2009	9	70.000	630.000
407	11HO	Nguyễn Hồng Tuyết Nghi	03/02/2009	9	70.000	630.000
408	11HO	Lê Thành Nhân	29/09/2009	9	70.000	630.000
409	11HO	Nguyễn Tiến Nhân	05/04/2009	9	70.000	630.000
410	11HO	Hồ Ngọc Thanh Như	04/08/2009	9	70.000	630.000
411	11HO	Trần Gia Phát	11/08/2009	9	70.000	630.000
412	11HO	Đoàn Cao Phong	19/05/2009	9	70.000	630.000
413	11HO	Võ Hà Phương	06/04/2009	9	70.000	630.000
414	11HO	Võ Minh Tân	09/10/2009	9	70.000	630.000
415	11HO	Lương Minh Thành	13/08/2009	9	70.000	630.000
416	11HO	Hồ Quốc Thịnh	14/11/2009	9	70.000	630.000
417	11HO	Lê Nguyễn Anh Thư	09/06/2009	9	70.000	630.000
418	11HO	Nguyễn Hoàng Anh Thư	19/04/2009	9	70.000	630.000
419	11HO	Nguyễn Trí Tín	11/09/2009	9	70.000	630.000
420	11HO	Lê Đức Toàn	22/07/2009	9	70.000	630.000
421	11HO	Ngô Kha Trí	17/11/2009	9	70.000	630.000
422	11HO	Trần Nguyễn Minh Trí	20/03/2009	9	70.000	630.000
423	11HO	Võ Anh Tuấn	22/05/2009	9	70.000	630.000
424	11HO	Trần Thị Minh Vi	16/12/2009	9	70.000	630.000
425	11HO	Kiều Thị Như Ý	26/03/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
426	11SI	Trịnh Phương Anh	02/11/2009	9	70.000	630.000
427	11SI	Võ Ngọc Trâm Anh	12/02/2009	9	70.000	630.000
428	11SI	Trương Tứ Bảo	01/07/2008	9	70.000	630.000
429	11SI	Vũ Tina Diễm	15/12/2009	9	70.000	630.000
430	11SI	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	25/11/2009	9	70.000	630.000
431	11SI	Phan Ngọc Hằng	28/06/2009	9	70.000	630.000
432	11SI	Đỗ Gia Hân	20/08/2009	9	70.000	630.000
433	11SI	Lê Minh Hiền	07/10/2009	9	70.000	630.000
434	11SI	Phan Thành Trung Kiên	20/09/2009	9	70.000	630.000
435	11SI	Nguyễn Tuyết Minh	12/01/2009	9	70.000	630.000
436	11SI	Nguyễn Ngọc Trà My	06/06/2009	9	70.000	630.000
437	11SI	Nguyễn Trương Mỹ Ngân	02/01/2009	9	70.000	630.000
438	11SI	Trần Hồ Ngọc Ngân	14/02/2009	9	70.000	630.000
439	11SI	Bùi Thị Yến Nhi	08/09/2009	9	70.000	630.000
440	11SI	Huỳnh Ái Như	29/10/2009	9	70.000	630.000
441	11SI	Tổng Hữu Phong	19/01/2009	9	70.000	630.000
442	11SI	Nguyễn Hà Phương	28/04/2009	9	70.000	630.000
443	11SI	Trần Phạm Phương Quỳnh	23/11/2009	9	70.000	630.000
444	11SI	Lê Quang Minh Thiên	11/06/2009	9	70.000	630.000
445	11SI	Lâm Anh Thư	14/01/2009	9	70.000	630.000
446	11SI	Lê Dương Minh Thư	16/07/2009	9	70.000	630.000
447	11SI	Lê Minh Thư	27/01/2009	9	70.000	630.000
448	11SI	Lê Phan Hoàng Thy	16/09/2009	9	70.000	630.000
449	11SI	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	04/04/2009	9	70.000	630.000
450	11SI	Huỳnh Hoàng Phương Trang	25/10/2009	9	70.000	630.000
451	11SI	Nguyễn Thị Thanh Trang	17/01/2009	9	70.000	630.000
452	11SI	Lê Minh Triết	04/10/2009	9	70.000	630.000
453	11SI	Nguyễn Ngọc Thu Vân	21/02/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
454	11SI	Phạm Trần Khánh Vy	04/03/2009	9	70.000	630.000
455	11SI	Phan Thị Bảo Xuyên	16/11/2009	9	70.000	630.000
456	11SI	Trần Ngọc Như Ý	26/06/2009	9	70.000	630.000
457	11SI	Nguyễn Võ Hoàng Yến	01/01/2009	9	70.000	630.000
458	11A1	Lê Phạm Phương Anh	16/09/2009	9	70.000	630.000
459	11A1	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	18/02/2009	9	70.000	630.000
460	11A1	Trần Huỳnh Nhựt Anh	12/05/2009	9	70.000	630.000
461	11A1	Trần Phương Anh	10/10/2009	9	70.000	630.000
462	11A1	Lê Võ Hồng Ân	04/07/2009	9	70.000	630.000
463	11A1	Phạm Trần Vĩ Ân	07/05/2009	9	70.000	630.000
464	11A1	Lê Phan Gia Bảo	08/03/2009	9	70.000	630.000
465	11A1	Nguyễn Bảo Châu	14/03/2009	9	70.000	630.000
466	11A1	Hồ Nhã Chi	17/02/2009	9	70.000	630.000
467	11A1	Nguyễn Linh Đan	28/12/2009	9	70.000	630.000
468	11A1	Trần Minh Hải	08/01/2009	9	70.000	630.000
469	11A1	Trần Thị Hồng Hạnh	26/01/2009	9	70.000	630.000
470	11A1	Nguyễn Bảo Hân	19/07/2009	9	70.000	630.000
471	11A1	Nguyễn Huỳnh Gia Huy	17/04/2009	9	70.000	630.000
472	11A1	Nguyễn Trọng Xuân Huy	21/05/2009	9	70.000	630.000
473	11A1	Nguyễn Hoàng Kim	05/06/2009	9	70.000	630.000
474	11A1	Lê Nhã Kỳ	25/01/2009	9	70.000	630.000
475	11A1	Võ Phạm Thảo My	08/04/2009	9	70.000	630.000
476	11A1	Hoàng Nguyễn Kim Ngân	10/11/2009	9	70.000	630.000
477	11A1	Trương Lê Mẫn Nghi	22/02/2009	9	70.000	630.000
478	11A1	Huỳnh Thị Hồng Ngọc	17/01/2009	9	70.000	630.000
479	11A1	Đỗ Ngô Cát Thảo	06/02/2009	9	70.000	630.000
480	11A1	Nguyễn Quỳnh Mai Thảo	10/07/2009	9	70.000	630.000
481	11A1	Nguyễn Hoàng Thiên	03/02/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
482	11A1	Lê Minh Thư	06/04/2009	9	70.000	630.000
483	11A1	Thái Hoàng Bảo Thy	17/10/2009	9	70.000	630.000
484	11A1	Trần Gia Cát Tường	05/11/2009	9	70.000	630.000
485	11A1	Trần Thùy Vân	28/03/2009	9	70.000	630.000
486	11A1	Nguyễn Đoàn Anh Vũ	17/01/2009	9	70.000	630.000
487	11A1	Lữ Nhật Phương Vy	26/04/2009	9	70.000	630.000
488	11A1	Nguyễn Huỳnh Thúy Vy	09/01/2009	9	70.000	630.000
489	11A1	Chương Ngô Như Ý	13/01/2009	9	70.000	630.000
490	11A2	Nguyễn Phụng Anh	01/12/2009	9	70.000	630.000
491	11A2	Nguyễn Việt Anh	15/11/2009	9	70.000	630.000
492	11A2	Nguyễn Minh Châu	11/05/2009	9	70.000	630.000
493	11A2	Dương Thanh Duy	25/05/2009	9	70.000	630.000
494	11A2	Lê Nguyễn Sỹ Đan	17/10/2009	9	70.000	630.000
495	11A2	Lê Hữu Đạt	04/02/2009	9	70.000	630.000
496	11A2	Nguyễn Thành Đạt	30/04/2009	9	70.000	630.000
497	11A2	Lê Triệu Khánh Đăng	20/08/2009	9	70.000	630.000
498	11A2	Phan Phúc Ngọc Khánh Hà	01/08/2009	9	70.000	630.000
499	11A2	Phan Thị Ngọc Hà	01/01/2009	9	70.000	630.000
500	11A2	Cao Ngọc Hân	13/06/2009	9	70.000	630.000
501	11A2	Nguyễn Trung Hậu	04/09/2009	9	70.000	630.000
502	11A2	Triệu Tấn Khang	29/10/2009	9	70.000	630.000
503	11A2	Đoàn Tùng Lâm	24/10/2009	9	70.000	630.000
504	11A2	Nguyễn Quang Long	15/03/2009	9	70.000	630.000
505	11A2	Lê Tấn Lộc	10/03/2009	9	70.000	630.000
506	11A2	Cao Hoàng Minh	26/12/2009	9	70.000	630.000
507	11A2	Nguyễn Hoàng Thảo My	28/05/2009	9	70.000	630.000
508	11A2	Nguyễn Trần Thảo My	24/02/2009	9	70.000	630.000
509	11A2	Nguyễn Bảo Nam	14/01/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
510	11A2	Nguyễn Trần Hải Nam	27/01/2009	9	70.000	630.000
511	11A2	Thái Hoàng Nguyên	21/06/2009	9	70.000	630.000
512	11A2	Nguyễn Mai Phương	14/08/2009	9	70.000	630.000
513	11A2	Trang Thị Hải Phương	09/01/2009	9	70.000	630.000
514	11A2	Vũ Minh Quân	25/06/2009	9	70.000	630.000
515	11A2	Nguyễn Dương Nhã Uyên	24/03/2009	9	70.000	630.000
516	11A2	Trần Thị Trúc Quỳnh	24/03/2009	9	70.000	630.000
517	11A2	Phạm Vĩnh Thuận	07/06/2009	9	70.000	630.000
518	11A2	Huỳnh Phương Thư	04/08/2009	9	70.000	630.000
519	11A2	Triệu Thị Thùy Trâm	06/04/2009	9	70.000	630.000
520	11A2	Nguyễn Mạnh Tuấn	11/07/2009	9	70.000	630.000
521	11A2	Phạm Sơn Tùng	26/07/2009	9	70.000	630.000
522	11A2	Lương Quỳnh Nhật Uyên	25/10/2009	9	70.000	630.000
523	11A2	Võ Phương Vy	03/05/2009	9	70.000	630.000
524	11SU	Lưu Thiên An	15/02/2009	9	70.000	630.000
525	11SU	Phạm Ngọc Phương Anh	01/04/2009	9	70.000	630.000
526	11SU	Nguyễn Ngọc Hòa Dương	22/12/2009	9	70.000	630.000
527	11SU	Đỗ Thành Đạt	06/06/2009	9	70.000	630.000
528	11SU	Phan Tiến Đình	05/12/2009	9	70.000	630.000
529	11SU	Trần Đình An Đức	12/01/2009	9	70.000	630.000
530	11SU	Nguyễn Nhật Hào	09/03/2009	9	70.000	630.000
531	11SU	Nguyễn Gia Hòa	18/04/2009	9	70.000	630.000
532	11SU	Nguyễn Đặng Hoàng	07/05/2009	9	70.000	630.000
533	11SU	Nguyễn Hoàng Huy	21/07/2009	9	70.000	630.000
534	11SU	Hồ Nhã Kỳ	11/03/2009	9	70.000	630.000
535	11SU	Phạm Vũ Thanh Mai	23/10/2009	9	70.000	630.000
536	11SU	Lê Ngọc Hoàng My	04/03/2009	9	70.000	630.000
537	11SU	Trần Hạo Nam	04/09/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
538	11SU	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	02/10/2009	9	70.000	630.000
539	11SU	Bùi Nguyễn Bảo Ngọc	05/02/2009	9	70.000	630.000
540	11SU	Nguyễn Minh Phúc Nguyên	08/01/2009	9	70.000	630.000
541	11SU	Nguyễn Lê Thanh Như	30/08/2009	9	70.000	630.000
542	11SU	Dương Phúc Hải Quỳnh	15/01/2009	9	70.000	630.000
543	11SU	Trần Ngọc Phương Thùy	01/07/2009	9	70.000	630.000
544	11SU	Ngô Anh Thư	18/08/2009	9	70.000	630.000
545	11SU	Phạm Trần Hà Tiên	05/11/2009	9	70.000	630.000
546	11SU	Lê Nguyễn Phú Trường	01/04/2009	9	70.000	630.000
547	11SU	Dương Thị Minh Vy	07/10/2008	9	70.000	630.000
548	11SU	Huỳnh Hồ Phương Vy	06/04/2009	9	70.000	630.000
549	11SU	Tô Ngọc Như Ý	19/09/2009	9	70.000	630.000
550	11TI	Bùi Ngọc Bảo Anh	02/07/2009	9	70.000	630.000
551	11TI	Đinh Ngọc Huỳnh Anh	27/04/2009	9	70.000	630.000
552	11TI	Lý Huỳnh Anh	21/03/2009	9	70.000	630.000
553	11TI	Ngô Minh Anh	27/06/2009	9	70.000	630.000
554	11TI	Âu Hoài Bảo	10/04/2009	9	70.000	630.000
555	11TI	Mai Quốc Cường	02/01/2009	9	70.000	630.000
556	11TI	Huỳnh Duy	23/06/2009	9	70.000	630.000
557	11TI	Huỳnh Phúc Đạt	05/09/2009	9	70.000	630.000
558	11TI	Nguyễn Hữu Định	20/06/2009	9	70.000	630.000
559	11TI	Trần Minh Đức	29/01/2009	9	70.000	630.000
560	11TI	Trần Tuyết Hà	06/02/2009	9	70.000	630.000
561	11TI	Thành Công Hóa	05/09/2009	9	70.000	630.000
562	11TI	Ngô Gia Huy	13/03/2009	9	70.000	630.000
563	11TI	Trần Gia Huy	01/01/2009	9	70.000	630.000
564	11TI	Bùi Lê Tuấn Khải	28/11/2009	9	70.000	630.000
565	11TI	Nguyễn Duy Khang	18/12/2009	9	70.000	630.000
566	11TI	Trần Đoàn Minh Khang	24/09/2009	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
567	11TI	Trần Trọng Khiêm	17/12/2009	9	70.000	630.000
568	11TI	Bùi Anh Minh	23/07/2009	9	70.000	630.000
569	11TI	Đặng Nguyễn Ngọc Ngân	06/10/2009	9	70.000	630.000
570	11TI	Nguyễn Thành Nhân	06/11/2009	9	70.000	630.000
571	11TI	Trần Nguyễn Gia Như	21/10/2009	9	70.000	630.000
572	11TI	Nguyễn Hoàng Gia Phát	04/10/2009	9	70.000	630.000
573	11TI	Trần Toàn Phú	15/06/2009	9	70.000	630.000
574	11TI	Lê Hoàng Phúc	25/02/2009	9	70.000	630.000
575	11TI	Vương Lê Hoài Phúc	22/03/2009	9	70.000	630.000
576	11TI	Nguyễn Thành Tài	10/08/2009	9	70.000	630.000
577	11TI	Nguyễn Văn Chí Tài	27/01/2009	9	70.000	630.000
578	11TI	Nguyễn Huỳnh Quốc Thắng	06/01/2009	9	70.000	630.000
579	11TI	Nguyễn Đào Minh Thuận	19/01/2009	9	70.000	630.000
580	11TI	Nguyễn Cao Minh Tiến	01/01/2009	9	70.000	630.000
581	11TI	Trần Minh Tuấn	05/01/2009	9	70.000	630.000
582	12V	Hồng Phạm Bình An	20/05/2008	9	70.000	630.000
583	12V	Lê Đoàn Quỳnh Anh	13/05/2008	9	70.000	630.000
584	12V	Phạm Nguyễn Phương Anh	05/11/2008	9	70.000	630.000
585	12V	Trần Thị Mỹ Duyên	22/03/2008	9	70.000	630.000
586	12V	Lê Xuân Hân	02/02/2008	9	70.000	630.000
587	12V	Nguyễn Gia Hân	09/05/2008	9	70.000	630.000
588	12V	Nguyễn Vũ Ngọc Hân	16/02/2008	9	70.000	630.000
589	12V	Lê Kim Hiền	13/02/2008	9	70.000	630.000
590	12V	Lê Phùng Huy	12/11/2008	9	70.000	630.000
591	12V	Võ Thái Gia Huy	05/02/2008	9	70.000	630.000
592	12V	Lê Thanh Huyền	04/10/2008	9	70.000	630.000
593	12V	Trương Đỗ Trung Kiên	06/12/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
594	12V	Bùi Nguyễn Phương Lam	22/05/2008	9	70.000	630.000
595	12V	Lý Thị Yến Lan	25/12/2008	9	70.000	630.000
596	12V	Nguyễn Khánh Linh	03/01/2008	9	70.000	630.000
597	12V	Kiều Lê My	05/03/2008	9	70.000	630.000
598	12V	Dương Thị Thanh Nguyễn	11/01/2008	9	70.000	630.000
599	12V	Hồ Thảo Nguyên	13/03/2008	9	70.000	630.000
600	12V	Đặng Huỳnh Như	29/08/2008	9	70.000	630.000
601	12V	Đào Mai Phương	03/01/2008	9	70.000	630.000
602	12V	Châu Trần Trúc Quỳnh	03/01/2008	9	70.000	630.000
603	12V	Võ Thị Mai Thùy	19/09/2008	9	70.000	630.000
604	12V	Trần Nguyễn Minh Thư	16/05/2008	9	70.000	630.000
605	12V	Lâm Ngọc Thiên Trang	20/11/2008	9	70.000	630.000
606	12V	Trần Minh Bảo Trân	15/11/2008	9	70.000	630.000
607	12V	Nguyễn Thanh Trúc	11/07/2008	9	70.000	630.000
608	12V	Đinh Khuê Tú	18/06/2008	9	70.000	630.000
609	12V	Nguyễn Thị Bích Tuyền	11/02/2008	9	70.000	630.000
610	12V	Nguyễn Ngọc Cát Tường	21/08/2008	9	70.000	630.000
611	12V	Kim Ngọc Phương Uyên	08/09/2008	9	70.000	630.000
612	12V	Trần Nguyễn Minh Vân	05/03/2008	9	70.000	630.000
613	12V	Bùi Thụy Tường Vy	12/05/2008	9	70.000	630.000
614	12V	Lê Ngọc Thảo Vy	09/08/2008	9	70.000	630.000
615	12V	Lương Nguyễn Phương Vy	20/05/2008	9	70.000	630.000
616	12V	Ngô Nguyễn Tường Vy	02/06/2008	9	70.000	630.000
617	12V	Trần Hồng Phương Vy	06/09/2008	9	70.000	630.000
618	12T	Lê Quỳnh Anh	18/02/2008	9	70.000	630.000
619	12T	Trịnh Minh Anh	06/05/2008	9	70.000	630.000
620	12T	Trần Duy Bảo	02/03/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
621	12T	Hà Việt Bắc	07/01/2008	9	70.000	630.000
622	12T	Nguyễn Minh Châu	21/05/2008	9	70.000	630.000
623	12T	Nguyễn Trần Minh Dũng	26/03/2008	9	70.000	630.000
624	12T	Thân Minh Đạt	15/07/2008	9	70.000	630.000
625	12T	Trần Quang Hải	19/04/2008	9	70.000	630.000
626	12T	Nguyễn Lê Huy Hoàng	22/04/2008	9	70.000	630.000
627	12T	Võ Bảo Tuấn Khải	01/01/2008	9	70.000	630.000
628	12T	Trần An Khang	04/02/2008	9	70.000	630.000
629	12T	Trần Việt Khang	04/01/2008	9	70.000	630.000
630	12T	Nguyễn Cao Gia Khiêm	20/06/2008	9	70.000	630.000
631	12T	Tạ Vũ Tiến Lâm	12/12/2008	9	70.000	630.000
632	12T	Lương Nguyễn Xuân Minh	28/03/2008	9	70.000	630.000
633	12T	Trần Thị Kim Nga	06/08/2008	9	70.000	630.000
634	12T	Đoàn Hữu Nhân	24/10/2008	9	70.000	630.000
635	12T	Nguyễn Tiến Phát	14/05/2008	9	70.000	630.000
636	12T	Nguyễn Hữu Quang	09/01/2008	9	70.000	630.000
637	12T	Trần Nhật Quang	25/06/2008	9	70.000	630.000
638	12T	Phan Lưu Yến Thanh	07/11/2008	9	70.000	630.000
639	12T	Ngô Nguyễn Ngọc Thảo	27/01/2008	9	70.000	630.000
640	12T	Huỳnh Nhật Thiên	24/02/2008	9	70.000	630.000
641	12T	Phan Hoàng Huy Thịnh	20/09/2008	9	70.000	630.000
642	12T	Trần Hưng Thịnh	09/12/2008	9	70.000	630.000
643	12T	Hồ Việt Thông	24/11/2008	9	70.000	630.000
644	12T	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/02/2008	9	70.000	630.000
645	12T	Võ Trung Tín	06/07/2008	9	70.000	630.000
646	12T	Phạm Nhật Trường	24/06/2008	9	70.000	630.000
647	12T	Nguyễn Phương Nhật Vy	04/02/2008	9	70.000	630.000
648	12L	Nguyễn Lê Duy An	14/04/2008	9	70.000	630.000
649	12L	Trương Phan Thanh Bình	29/01/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
650	12L	Nguyễn Đăng Phương Đông	08/04/2008	9	70.000	630.000
651	12L	Trần Minh Hạo	23/03/2008	9	70.000	630.000
652	12L	Lê Nguyễn Ngọc Hiền	23/05/2008	9	70.000	630.000
653	12L	Đỗ Thị Minh Hoa	13/08/2008	9	70.000	630.000
654	12L	Chế Đình Huy	26/04/2008	9	70.000	630.000
655	12L	Phan Trần Gia Huy	04/03/2008	9	70.000	630.000
656	12L	Tạ Nhật Huy	25/10/2008	9	70.000	630.000
657	12L	Nguyễn Thị Thanh Huyền	05/02/2008	9	70.000	630.000
658	12L	Huỳnh Kiến Hưng	26/10/2008	9	70.000	630.000
659	12L	Phạm Khánh Hưng	05/06/2008	9	70.000	630.000
660	12L	Nguyễn Thị Mai Hương	08/10/2008	9	70.000	630.000
661	12L	Lê Quang Tuấn Kiệt	03/05/2008	9	70.000	630.000
662	12L	Nguyễn Thành Long	29/01/2008	9	70.000	630.000
663	12L	Phan Minh Nghị	11/03/2008	9	70.000	630.000
664	12L	Trần Huỳnh Hồng Ngọc	08/08/2008	9	70.000	630.000
665	12L	Lê Thảo Nguyên	01/12/2008	9	70.000	630.000
666	12L	Phạm Minh Sang	19/11/2008	9	70.000	630.000
667	12L	Nguyễn Trường Sinh	13/08/2008	9	70.000	630.000
668	12L	Nguyễn Hoàng Sơn	25/08/2008	9	70.000	630.000
669	12L	Võ Minh Thành	04/01/2008	9	70.000	630.000
670	12L	Nguyễn Quốc Thịnh	26/11/2008	9	70.000	630.000
671	12L	Nguyễn Phan Như Thùy	09/02/2008	9	70.000	630.000
672	12L	Nguyễn Lê Anh Thư	04/07/2008	9	70.000	630.000
673	12L	Võ Nguyễn Trí Thức	19/11/2008	9	70.000	630.000
674	12L	Nguyễn Lâm Tiến	16/04/2008	9	70.000	630.000
675	12L	Lê Minh Trí	15/12/2008	9	70.000	630.000
676	12L	Trần Ngọc Thủy Trúc	21/06/2008	9	70.000	630.000
677	12L	Nguyễn Thanh Thảo Vy	11/04/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
678	12L	Lại Bảo Yến	06/04/2008	9	70.000	630.000
679	12H	Lê Thị Huỳnh Anh	13/12/2008	9	70.000	630.000
680	12H	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	29/04/2008	9	70.000	630.000
681	12H	Đinh Gia Bảo	19/07/2008	9	70.000	630.000
682	12H	Trần Gia Bảo	14/08/2008	9	70.000	630.000
683	12H	Phạm Văn Hữu Cảnh	25/09/2008	9	70.000	630.000
684	12H	Lê Ngọc Minh Châu	02/07/2008	9	70.000	630.000
685	12H	Nguyễn Ngọc Ánh Dương	23/07/2008	9	70.000	630.000
686	12H	Nguyễn Trọng Hiếu	05/08/2008	9	70.000	630.000
687	12H	Nguyễn Đăng Hoàng	27/01/2008	9	70.000	630.000
688	12H	Nguyễn Mạnh Hùng	25/06/2008	9	70.000	630.000
689	12H	Hà Minh Gia Huy	17/01/2008	9	70.000	630.000
690	12H	Trần Ngọc Kim Ngân	17/07/2008	9	70.000	630.000
691	12H	Hồ Gia Như	05/05/2008	9	70.000	630.000
692	12H	Lâm Tài Phước	03/01/2008	9	70.000	630.000
693	12H	Cao Minh Quân	29/06/2008	9	70.000	630.000
694	12H	Nguyễn Minh Quân	07/05/2008	9	70.000	630.000
695	12H	Nguyễn Trần Thùy Quyên	20/03/2008	9	70.000	630.000
696	12H	Võ Mỹ Quyên	12/08/2008	9	70.000	630.000
697	12H	Hoàng Vân Quyền	20/12/2008	9	70.000	630.000
698	12H	Nguyễn Trần Nhã Quỳnh	20/03/2008	9	70.000	630.000
699	12H	Lý Minh Sang	26/01/2008	9	70.000	630.000
700	12H	Nguyễn Thị Thanh Tâm	01/04/2008	9	70.000	630.000
701	12H	Phan Minh Thành	17/05/2008	9	70.000	630.000
702	12H	Mai Ngọc Đoan Trang	26/02/2008	9	70.000	630.000
703	12H	Nguyễn Ngọc Phương Trâm	30/11/2008	9	70.000	630.000
704	12H	Nguyễn Quốc Triệu	01/01/2008	9	70.000	630.000
705	12H	Phạm Thành Trung	08/01/2008	9	70.000	630.000
706	12H	Lê Thị Cẩm Tú	18/05/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
707	12H	Trần Nguyễn Tường Vy	15/02/2008	9	70.000	630.000
708	12S	Lê Ngọc Kim Anh	11/06/2008	9	70.000	630.000
709	12S	Trần Ngọc Trâm Anh	13/01/2008	9	70.000	630.000
710	12S	Nguyễn Uy Bảo	15/08/2008	9	70.000	630.000
711	12S	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	13/08/2008	9	70.000	630.000
712	12S	Nguyễn Hồng Châu Giang	25/04/2008	9	70.000	630.000
713	12S	Huỳnh Lê Kim Hà	13/09/2008	9	70.000	630.000
714	12S	Dương Ngọc Hân	08/02/2008	9	70.000	630.000
715	12S	Ngô Thúy Hoa	13/01/2008	9	70.000	630.000
716	12S	Nguyễn Song Hùng	22/11/2008	9	70.000	630.000
717	12S	Lê Thanh Gia Huy	27/03/2008	9	70.000	630.000
718	12S	Nguyễn Gia Huy	03/09/2008	9	70.000	630.000
719	12S	Lâm Tấn Khang	09/03/2008	9	70.000	630.000
720	12S	Võ Ngọc Thái Khang	23/01/2008	9	70.000	630.000
721	12S	Trần Phan Quang Khôi	13/05/2008	9	70.000	630.000
722	12S	Hoàng Tuyết Mai	15/11/2008	9	70.000	630.000
723	12S	Ngô Hạ Ngân	30/07/2008	9	70.000	630.000
724	12S	Nguyễn Thị Kim Ngân	27/07/2008	9	70.000	630.000
725	12S	Phan Thị Bảo Ngọc	08/03/2008	9	70.000	630.000
726	12S	Nguyễn Thị Hồng Nhưng	03/10/2008	9	70.000	630.000
727	12S	Lâm Dư Phúc	04/08/2008	9	70.000	630.000
728	12S	Võ Hoàng Phúc	10/01/2008	9	70.000	630.000
729	12S	Đinh Hoàng Mai Phương	08/03/2008	9	70.000	630.000
730	12S	Lê Hoàng Quế Phương	27/06/2008	9	70.000	630.000
731	12S	Nguyễn Lê Minh Quyên	18/12/2008	9	70.000	630.000
732	12S	Đào Ngọc Thảo	22/02/2008	9	70.000	630.000
733	12S	Nguyễn Thanh Thùy	24/01/2008	9	70.000	630.000
734	12S	Nguyễn Huỳnh Anh Thy	21/10/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
735	12S	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	13/02/2008	9	70.000	630.000
736	12S	Lê Thị Thanh Trang	07/11/2008	9	70.000	630.000
737	12S	Nguyễn Thanh Trúc	08/01/2008	9	70.000	630.000
738	12S	Nguyễn Trí Viễn	29/01/2008	9	70.000	630.000
739	12S	Nguyễn Ngọc Phương Vy	11/05/2008	9	70.000	630.000
740	12A1	Lâm Tuyết Anh	08/08/2008	9	70.000	630.000
741	12A1	Nguyễn Đỗ Nam Anh	16/10/2008	9	70.000	630.000
742	12A1	Trần Vũ Ngọc Châu	09/10/2008	9	70.000	630.000
743	12A1	Lê Kiều Duyên	26/02/2008	9	70.000	630.000
744	12A1	Trương Hải Đăng	24/05/2008	9	70.000	630.000
745	12A1	Nguyễn Hà Giang	24/04/2008	9	70.000	630.000
746	12A1	Lê Khánh Hưng	23/01/2008	9	70.000	630.000
747	12A1	Trịnh Quỳnh Hương	08/07/2008	9	70.000	630.000
748	12A1	Đinh Nguyễn Ngọc Khánh	27/10/2008	9	70.000	630.000
749	12A1	Trần Mỹ Kim	02/04/2008	9	70.000	630.000
750	12A1	Bùi Nguyễn Khánh Linh	12/01/2008	9	70.000	630.000
751	12A1	Nguyễn Hồ Khánh Minh	07/09/2008	9	70.000	630.000
752	12A1	Phạm Nguyễn Ánh Minh	21/03/2008	9	70.000	630.000
753	12A1	Ngô Huỳnh Nhật Nam	29/01/2008	9	70.000	630.000
754	12A1	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	27/01/2008	9	70.000	630.000
755	12A1	Tô Thảo Ngân	02/01/2008	9	70.000	630.000
756	12A1	Lê Huỳnh Quang Nhật	15/05/2008	9	70.000	630.000
757	12A1	Huỳnh Đức Phát	09/11/2008	9	70.000	630.000
758	12A1	Đặng Trần Thu Phương	23/07/2008	9	70.000	630.000
759	12A1	Nhan Vũ Hoàng Uyên	12/11/2008	9	70.000	630.000
760	12A1	Nguyễn Phúc Đan Quỳnh	02/07/2008	9	70.000	630.000
761	12A1	Nguyễn Duy Thiện	02/03/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
762	12A1	Trần Lê Phương Thùy	15/09/2008	9	70.000	630.000
763	12A1	Trương Thị Anh Thư	18/09/2008	9	70.000	630.000
764	12A1	Nguyễn Công Hồng Tiến	13/02/2008	9	70.000	630.000
765	12A1	Phạm Khánh Vy	07/10/2008	9	70.000	630.000
766	12A1	Phan Ngọc Phương Vy	05/01/2008	9	70.000	630.000
767	12A1	Võ Ngọc Phương Vy	10/09/2008	9	70.000	630.000
768	12A1	Nguyễn Ngọc Như Ý	29/07/2008	9	70.000	630.000
769	12A1	Lý Tâm Vy	23/07/2007	9	70.000	630.000
770	12A1	Huỳnh Thái Minh Thy	09/08/2007	9	70.000	630.000
771	12A2	Huỳnh Ngân Anh	22/10/2008	9	70.000	630.000
772	12A2	Nguyễn Phạm Phương Anh	24/07/2008	9	70.000	630.000
773	12A2	Phạm Lâm Tú Anh	22/01/2008	9	70.000	630.000
774	12A2	Dương Ngọc Ánh	10/11/2008	9	70.000	630.000
775	12A2	Nguyễn Gia Bảo	27/05/2008	9	70.000	630.000
776	12A2	Cao Thị Ngọc Hân	01/08/2008	9	70.000	630.000
777	12A2	Lê Nguyễn Liên Hoa	12/03/2008	9	70.000	630.000
778	12A2	Nguyễn Khánh Huy	15/04/2008	9	70.000	630.000
779	12A2	Lee Hye Jin	07/07/2005	9	70.000	630.000
780	12A2	Võ Nhật Khang	22/02/2008	9	70.000	630.000
781	12A2	Nguyễn Trí Tiến Khoa	18/07/2008	9	70.000	630.000
782	12A2	Trần Trung Kiên	11/02/2008	9	70.000	630.000
783	12A2	Phạm Đình Khánh Linh	08/10/2008	9	70.000	630.000
784	12A2	Phan Sĩ Luân	26/02/2008	9	70.000	630.000
785	12A2	Nguyễn Hoàng Mai	25/04/2008	9	70.000	630.000
786	12A2	Phạm Lê Ngọc My	19/02/2008	9	70.000	630.000
787	12A2	Nguyễn Đào Bảo Nghi	21/03/2008	9	70.000	630.000
788	12A2	Lê Hoàng Ngọc	21/03/2008	9	70.000	630.000
789	12A2	Phùng Nguyễn Bảo Ngọc	30/10/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
790	12A2	Đào Minh Nhật	07/08/2008	9	70.000	630.000
791	12A2	Trang Ngọc Mai Phuong	21/12/2008	9	70.000	630.000
792	12A2	Trần Minh Quân	25/06/2008	9	70.000	630.000
793	12A2	Phạm Lê Phương Tâm	22/07/2008	9	70.000	630.000
794	12A2	Trần Quỳnh Thy	30/06/2008	9	70.000	630.000
795	12A2	Ngô Cát Tiên	30/01/2008	9	70.000	630.000
796	12A2	Huang Mẫn Trạch	23/06/2008	9	70.000	630.000
797	12A2	Đào Thị Ngọc Trâm	28/01/2008	9	70.000	630.000
798	12A2	Lê Bảo Trân	23/07/2008	9	70.000	630.000
799	12A2	Nguyễn Minh Trí	26/08/2008	9	70.000	630.000
800	12A2	Nguyễn Hoàng Tuấn	20/09/2008	9	70.000	630.000
801	12A2	Nguyễn Huỳnh Thảo Vi	27/08/2008	9	70.000	630.000
802	12A2	Bùi Vũ Lệ Vy	02/12/2008	9	70.000	630.000
803	12A2	Nguyễn Hà Hải Vy	23/06/2008	9	70.000	630.000
804	12A2	Nguyễn Thanh Vy	18/02/2008	9	70.000	630.000
805	12A2	Nguyễn Thị Phuong Vy	04/12/2008	9	70.000	630.000
806	12A2	Phạm Hoàng Yến	01/12/2008	9	70.000	630.000
807	12TI	Cao Gia Bảo	24/02/2008	9	70.000	630.000
808	12TI	Trần Long Bảo	10/01/2008	9	70.000	630.000
809	12TI	Lê Nguyễn Gia Huy	18/01/2008	9	70.000	630.000
810	12TI	Lê Ngọc Huyền	09/10/2008	9	70.000	630.000
811	12TI	Trần Huy Khang	11/12/2008	9	70.000	630.000
812	12TI	Trần Lê Minh Khang	15/06/2008	9	70.000	630.000
813	12TI	Lê Gia Khánh	18/12/2008	9	70.000	630.000
814	12TI	Lê Anh Khoa	10/06/2008	9	70.000	630.000
815	12TI	Phạm Thanh Khôi	22/07/2008	9	70.000	630.000
816	12TI	Phan Trung Kiên	21/06/2008	9	70.000	630.000
817	12TI	Lý Hoàng Lâm	15/05/2008	9	70.000	630.000
818	12TI	Ngô Hiễn Long	28/06/2008	9	70.000	630.000
819	12TI	Nguyễn Minh Long	16/04/2008	9	70.000	630.000
820	12TI	Phạm Hoàng Minh	26/01/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
821	12TI	Trịnh Ngọc Tuấn Minh	21/04/2008	9	70.000	630.000
822	12TI	Đặng Như Ngọc	25/02/2008	9	70.000	630.000
823	12TI	Nguyễn Thiện Nhân	19/02/2008	9	70.000	630.000
824	12TI	Châu Cẩm Nhung	16/06/2008	9	70.000	630.000
825	12TI	Trần Tổ Như	01/01/2008	9	70.000	630.000
826	12TI	Nguyễn Tiến Phát	27/01/2008	9	70.000	630.000
827	12TI	Nguyễn Ngọc Phú	24/11/2008	9	70.000	630.000
828	12TI	Trần Cung Quốc Phương	15/07/2008	9	70.000	630.000
829	12TI	Lê Hoàng Quân	25/04/2008	9	70.000	630.000
830	12TI	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	12/08/2008	9	70.000	630.000
831	12TI	Nguyễn Chín Sang	08/07/2008	9	70.000	630.000
832	12TI	Đỗ Thanh Sơn	01/02/2008	9	70.000	630.000
833	12TI	Nguyễn Thị Bé Thảo	27/09/2008	9	70.000	630.000
834	12TI	Trần Thị Thanh Trang	28/07/2008	9	70.000	630.000
835	12TI	Phan Ngọc Quế Trân	29/01/2008	9	70.000	630.000
836	12TI	Lê Khánh Triền	14/07/2008	9	70.000	630.000
837	12TI	Trần Minh Triết	15/02/2008	9	70.000	630.000
838	12TI	Lâm Diễm Trúc	12/06/2008	9	70.000	630.000
839	12TI	Nguyễn Hoàng Vũ	09/07/2008	9	70.000	630.000
840	12TI	Đỗ Hồng Vương	15/04/2008	9	70.000	630.000
841	12TI	Phạm Hà Vy	20/10/2008	9	70.000	630.000
842	12N1	Nguyễn Thúy An	01/03/2008	9	70.000	630.000
843	12N1	Bùi Phan Hoàng Anh	18/10/2008	9	70.000	630.000
844	12N1	Đặng Châu Anh	30/04/2008	9	70.000	630.000
845	12N1	Nguyễn Châu Tuyết Anh	20/11/2008	9	70.000	630.000
846	12N1	Nguyễn Trần Quế Anh	10/11/2008	9	70.000	630.000
847	12N1	Tôn Phương Bình	16/01/2008	9	70.000	630.000
848	12N1	Phạm Quốc Cường	19/02/2008	9	70.000	630.000
849	12N1	Nguyễn Minh Đăng	03/10/2008	9	70.000	630.000
850	12N1	Đặng Thị Ngọc Hân	01/12/2008	9	70.000	630.000
851	12N1	Hà Ngọc Hân	20/08/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
852	12N1	Trương Trần Ngọc Hân	25/11/2008	9	70.000	630.000
853	12N1	Nguyễn Thị Huyền	13/07/2008	9	70.000	630.000
854	12N1	Đặng Ngọc Thư Kỳ	13/09/2008	9	70.000	630.000
855	12N1	Nguyễn An Kỳ	02/06/2008	9	70.000	630.000
856	12N1	Vương Ngọc Lan	13/09/2008	9	70.000	630.000
857	12N1	Đinh Hoàng Linh	29/06/2008	9	70.000	630.000
858	12N1	Đỗ Nguyễn Phúc Lộc	01/01/2008	9	70.000	630.000
859	12N1	Lý Nguyễn Thảo My	12/12/2008	9	70.000	630.000
860	12N1	Lê Nguyễn Bảo Ngân	23/01/2008	9	70.000	630.000
861	12N1	Tạ Nguyễn Khánh Ngân	18/08/2008	9	70.000	630.000
862	12N1	Đỗ Hoàng Nhã	20/09/2008	9	70.000	630.000
863	12N1	Võ Nguyễn Yến Nhi	16/11/2008	9	70.000	630.000
864	12N1	Nguyễn Nguyên Nhung	08/01/2008	9	70.000	630.000
865	12N1	Lê Ngọc Thanh Như	01/01/2008	9	70.000	630.000
866	12N1	Nguyễn Hoàng Thảo Như	12/02/2008	9	70.000	630.000
867	12N1	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	03/04/2008	9	70.000	630.000
868	12N1	Nguyễn Trần Kim Quyên	27/04/2008	9	70.000	630.000
869	12N1	Trần Thị Phương Quỳnh	11/02/2008	9	70.000	630.000
870	12N1	Huỳnh Thụy Minh Thanh	05/10/2008	9	70.000	630.000
871	12N1	Đỗ Thị Hồng Thi	26/07/2008	9	70.000	630.000
872	12N1	Mai Phương Thúy	08/06/2008	9	70.000	630.000
873	12N1	Văn Thanh Thủy	09/05/2008	9	70.000	630.000
874	12N1	Bùi Lê Nhã Thy	01/01/2008	9	70.000	630.000
875	12N1	Nguyễn Khánh Toàn	01/09/2008	9	70.000	630.000
876	12N1	Nguyễn Ngọc Diễm Trang	30/03/2008	9	70.000	630.000
877	12N1	Trang Minh Triết	08/02/2008	9	70.000	630.000
878	12N1	Võ Thị Thanh Trúc	05/04/2008	9	70.000	630.000
879	12N1	Nguyễn Ái Xuân Trường	01/01/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
880	12N1	Nguyễn Bình Phương Uyên	01/01/2008	9	70.000	630.000
881	12N1	Đoàn Mai Khánh Vy	25/06/2008	9	70.000	630.000
882	12N1	Trương Huỳnh Nhật Vy	01/08/2008	9	70.000	630.000
883	12N2	Nguyễn Hoài An	12/03/2008	9	70.000	630.000
884	12N2	Phạm Thúy An	04/07/2008	9	70.000	630.000
885	12N2	Đậu Nguyễn Hà Anh	17/04/2008	9	70.000	630.000
886	12N2	Hồ Quỳnh Anh	13/05/2008	9	70.000	630.000
887	12N2	Nguyễn Hoàng Phương Anh	07/05/2008	9	70.000	630.000
888	12N2	Nguyễn Lan Anh	21/03/2008	9	70.000	630.000
889	12N2	Nguyễn Trần Kim Cương	02/10/2008	9	70.000	630.000
890	12N2	Lê Tiên Đạt	17/08/2008	9	70.000	630.000
891	12N2	Hồ Hoàng Đăng	15/12/2008	9	70.000	630.000
892	12N2	Nguyễn Trạch Hồng Đức	04/01/2008	9	70.000	630.000
893	12N2	Nguyễn Nguyên Hà	14/09/2008	9	70.000	630.000
894	12N2	Đặng Thị Ngọc Hân	19/03/2008	9	70.000	630.000
895	12N2	Ngô Ngọc Hân	25/04/2008	9	70.000	630.000
896	12N2	Lê Đăng Huy	14/11/2008	9	70.000	630.000
897	12N2	Nguyễn Nhật Huy	16/03/2008	9	70.000	630.000
898	12N2	Nguyễn Quang Huy	08/06/2008	9	70.000	630.000
899	12N2	Trần Minh Huy	18/11/2008	9	70.000	630.000
900	12N2	Võ Lê Như Huỳnh	06/02/2008	9	70.000	630.000
901	12N2	Nguyễn Huỳnh Hương	09/10/2008	9	70.000	630.000
902	12N2	Trần Nhật Kha	28/03/2008	9	70.000	630.000
903	12N2	Nguyễn Trần Quốc Khánh	05/02/2008	9	70.000	630.000
904	12N2	Nguyễn Trần Anh Kiệt	24/12/2008	9	70.000	630.000
905	12N2	Nguyễn Trần Khánh Linh	17/01/2008	9	70.000	630.000
906	12N2	Đặng Nguyễn Trúc Mai	06/02/2008	9	70.000	630.000
907	12N2	Đặng Vũ Nhật Minh	19/11/2008	9	70.000	630.000
908	12N2	Võ Thị Thảo My	29/07/2008	9	70.000	630.000
909	12N2	Nguyễn Ngọc Mỹ	13/11/2008	9	70.000	630.000
910	12N2	Mai Hoàng Kim Ngân	07/05/2008	9	70.000	630.000

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Số tháng	Số tiền/tháng/ học sinh	Thành tiền
911	12N2	Bùi Thiện Nghĩa	13/11/2008	9	70.000	630.000
912	12N2	Bùi Đỗ Bảo Ngọc	04/09/2008	9	70.000	630.000
913	12N2	Lưu Bảo Ngọc	09/07/2008	9	70.000	630.000
914	12N2	Nguyễn Phú Thanh Nhã	24/08/2008	9	70.000	630.000
915	12N2	Nguyễn Gia Phát	29/01/2008	9	70.000	630.000
916	12N2	Đoàn Đông Phương	11/08/2008	9	70.000	630.000
917	12N2	Nguyễn Lê Khánh Quân	22/12/2008	9	70.000	630.000
918	12N2	Trần Lê Hồng Quân	22/10/2008	9	70.000	630.000
919	12N2	Lê Nguyễn Khánh Tâm	20/06/2008	9	70.000	630.000
920	12N2	Ngô Ngọc Phương Thảo	15/01/2008	9	70.000	630.000
921	12N2	Nguyễn Thị Lệ Thu	21/07/2008	9	70.000	630.000
922	12N2	Võ Nguyễn Ngọc Trâm	17/09/2008	9	70.000	630.000
923	12N2	Nguyễn Minh Trí	30/04/2008	9	70.000	630.000
924	12N2	Nguyễn Thanh Tùng	15/01/2008	9	70.000	630.000
925	12N2	Nguyễn Lâm Nhã Văn	15/11/2008	9	70.000	630.000
926	12N2	Lee So Young	15/04/2007	9	70.000	630.000
		TỔNG CỘNG				583.380.000

Bằng chữ: Năm trăm tám mươi ba triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng.